

## HƯỚNG DẪN

### Thực hiện công nhận sáng kiến và đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Dương

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương ban hành quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc ban hành tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị thực hiện công nhận sáng kiến và đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến ngành GDĐT tỉnh Bình Dương như sau:

## **I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Văn bản này quy định tiêu chí đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (bao gồm: giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) và đề tài NCKHSPUD; tổ chức hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp trường, Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị thuộc Sở GDĐT và các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT; cá nhân trong phạm vi cơ sở có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

## II. NGUYÊN TẮC XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

1. Việc xét công nhận sáng kiến được thực hiện thường xuyên, khi có đơn yêu cầu công nhận sáng kiến của tác giả.

2. Người đứng đầu đơn vị, trường học (sau đây gọi chung là đơn vị) thành lập Hội đồng sáng kiến để đánh giá giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến, làm căn cứ quyết định việc công nhận sáng kiến. Tác giả sáng kiến không được là thành viên giám khảo sáng kiến đó.

3. Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở chính là tác giả sáng kiến thì việc công nhận sáng kiến phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Điều lệ Sáng kiến.

4. Việc xét công nhận sáng kiến phải bảo đảm tính chặt chẽ, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng thực chất; bảo đảm thuận lợi và tạo điều kiện tối đa cho tác giả sáng kiến.

## III. CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Căn cứ theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương ban hành quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

### 1. Yêu cầu công nhận sáng kiến

- Tác giả sáng kiến làm Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*Mẫu số 1*) và nộp tại đơn vị (nơi tác giả triển khai thực hiện sáng kiến hoặc nơi áp dụng sáng kiến lần đầu). Riêng đề tài NCKHSPUD có thể là đồng tác giả tối đa 02 người.

- Đối với giải pháp đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm, kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

### 2. Tiếp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến

- Đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận, ghi nhận vào Sổ tiếp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*Mẫu số 2*) và gửi lại người nộp Giấy biên nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*Mẫu số 3*).

- Trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày tiếp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, đơn vị có trách nhiệm xem xét đơn và thực hiện các nội dung sau đây:

a) Thông báo cho tác giả sáng kiến về thiếu sót của đơn và ấn định thời hạn 01 tháng để tác giả sửa chữa, bổ sung;

b) Thông báo cho tác giả sáng kiến về việc chấp nhận đơn, ghi nhận các thông tin liên quan và lưu giữ đơn, các tài liệu kèm theo đơn theo quy định;

c) Thông báo cho tác giả rõ lý do nếu từ chối chấp nhận đơn.

### 3. Xét công nhận sáng kiến

- Việc xét công nhận sáng kiến được thực hiện trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày ra thông báo chấp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến.

- Hội đồng sáng kiến xét công nhận sáng kiến theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Điều lệ Sáng kiến.

- Người đứng đầu đơn vị căn cứ kết quả của Hội đồng sáng kiến ban hành Quyết định công nhận sáng kiến (Mẫu số 4), cấp Giấy chứng nhận sáng kiến (Mẫu số 5) và vào Sổ công nhận sáng kiến (Mẫu số 6).

Trong trường hợp không công nhận sáng kiến, người đứng đầu đơn vị thông báo (nêu rõ lý do) cho tác giả có đơn yêu cầu công nhận sáng kiến.

- Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, nếu người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì việc công nhận sáng kiến phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Điều lệ Sáng kiến.

#### **4. Hủy bỏ việc công nhận sáng kiến**

Theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị công nhận sáng kiến có quyền quyết định hủy bỏ việc công nhận sáng kiến và thông báo cho tác giả, chủ đầu tư tạo ra sáng kiến trong các trường hợp sau đây:

- Người nộp đơn yêu cầu công nhận sáng kiến không phải là tác giả sáng kiến theo quy định của Điều lệ Sáng kiến.

- Đối tượng được công nhận là sáng kiến không đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 3 của Điều lệ Sáng kiến hoặc việc áp dụng, chuyển giao đối tượng đó xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác.

### **III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI NCKHSPUD CẤP CƠ SỞ VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP XÉT KHÔNG THÔNG QUA CHẤM ĐIỂM**

Thực hiện theo Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc ban hành tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

#### **1. Tiêu chí đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD cấp cơ sở**

Tiêu chí đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp cơ sở được ban hành kèm theo Phụ lục 1;

Tiêu chí đánh giá hiệu quả áp dụng của đề tài NCKHSPUD cấp cơ sở được ban hành kèm theo Phụ lục 2.

#### **2. Các trường hợp công nhận hiệu quả áp dụng cấp cơ sở không thông qua chấm điểm**

a) Thủ trưởng các đơn vị, trường học lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu khối thi đua (đơn vị được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ thi đua Chính phủ trong năm học đề nghị).

b) Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương được Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tương ứng đánh giá, nghiệm thu ở mức đạt trở lên và được ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn.

Thời gian đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đối với các đề tài không quá 03 năm tính từ thời điểm được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu, công bố.

c) Cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba cấp tỉnh, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích cấp quốc gia trong các giải thưởng, hội thi, cuộc thi thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, khoa học – kỹ thuật, báo chí, giáo dục. Giải pháp được cấp Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc giải pháp được cấp Bằng Tuổi trẻ sáng tạo của Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Thời gian đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đối với các tác giả, giải thưởng này không quá 02 năm, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận hoặc trao giải.

d) Tác giả trực tiếp xây dựng các chương trình, đề án, dự án, văn bản quy phạm pháp luật để nâng cao hiệu quả công tác quản lý được Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành. Tác giả biên soạn sách, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, dạy học ở cấp tỉnh.

Thời gian đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đối với các chương trình, đề án, dự án, văn bản quy phạm pháp luật, sách, tài liệu này không quá 02 năm, tính từ thời điểm phê duyệt, ban hành.

### **3. Tiêu chí đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPƯĐ cấp tỉnh và các trường hợp xét không thông qua chấm điểm**

Thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

## **IV. HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

### **1. Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPƯĐ ngành GDĐT**

Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPƯĐ ngành GDĐT gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký, các giám khảo có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến; đại diện của tổ chức công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên (nếu có) và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến.

Hội đồng do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập và làm Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu Giám đốc Sở GDĐT xem xét, đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPƯĐ cấp cơ sở (của các cá nhân

thuộc Sở và trực thuộc Sở) để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen UBND tỉnh, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

## **2. Hội đồng chấm sáng kiến, đề tài NCKHSPUD cấp trường/trung tâm**

Hội đồng do Hiệu trưởng/Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập và làm Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng có nhiệm vụ tổ chức chấm, xét, công nhận các sáng kiến, đề tài NCKHSPUD theo quy định (*Mẫu số 7, số 8*).

Các sáng kiến, đề tài NCKHSPUD được công nhận cấp trường đạt từ 60 điểm trở lên. Các sáng kiến, đề tài NCKHSPUD đạt từ 70 điểm trở lên sẽ được Hội đồng sáng kiến cấp trường gửi hồ sơ về Sở GDĐT theo hướng dẫn tại Mục V văn bản này.

## **V. QUY ĐỊNH HỒ SƠ GỬI VỀ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

### **1. Các đơn vị thuộc Sở, trực thuộc Sở (các trường THPT, Phổ thông nhiều cấp học ngoài công lập, Trung tâm GDTX và BDNV tỉnh)**

Lập hồ sơ đề nghị Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD ngành GDĐT:

a) Thành phần hồ sơ: 01 bản chính

- Tờ trình đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD cấp cơ sở kèm theo danh sách đề nghị (*Mẫu số 9a, 9b*).

- Sáng kiến, đề tài NCKHSPUD hoàn chỉnh: 01 quyển (đính kèm đĩa CD của từng sáng kiến, đề tài NCKHSPUD/tác giả).

(Đối với sáng kiến không thông qua chấm điểm nêu tại Khoản 2 Phần III văn bản này: Tác giả chỉ viết bản tóm tắt giải pháp đạt được thành tích (*Mẫu số 10*) kèm theo Giấy chứng nhận hoặc Quyết định công nhận, khen thưởng thành tích đạt được)

- Quyết định công nhận sáng kiến của đơn vị.

- Giấy chứng nhận sáng kiến.

b) Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- Thời gian nhận hồ sơ: Trước ngày 30 tháng 3 hàng năm.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Văn phòng Sở GDĐT (Tầng 10, Tháp A, Tòa nhà Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương)

### **Lưu ý:**

- Ngoài hồ sơ gửi về Sở GDĐT, các đơn vị đồng thời gửi file Excel “*Danh sách đề nghị theo Mẫu 9b*” qua địa chỉ: [thidukhenthuong@sgdbinhduong.edu.vn](mailto:thidukhenthuong@sgdbinhduong.edu.vn).

### **2. Về việc đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD cấp tỉnh**

Sau khi có kết quả đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp cơ sở, Hội đồng đánh giá sáng kiến ngành GDĐT sẽ chọn các sáng kiến, đề tài NCKHSPUD đạt từ 80 điểm trở lên và không thuộc vào một trong các trường hợp điểm được nêu tại phụ lục gửi hồ sơ đề nghị về Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh theo quy định.

### 3. Các phòng GDĐT, trường học trực thuộc Phòng GDĐT, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện việc chấm, công nhận sáng kiến theo văn bản hướng dẫn của Phòng Nội vụ huyện, thị xã, thành phố.

## VI. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN

**1. Nguồn kinh phí:** Nguồn kinh phí cho hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh từ các nguồn: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, được áp dụng theo Điều 2 của *Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.*

**2. Nội dung và mức chi cho hoạt động sáng kiến gồm:** Hội đồng sáng kiến, phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo được thực hiện theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các hoạt động sáng kiến có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Nhận được văn bản này, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai và nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc các đơn vị liên hệ với Sở GDĐT (qua Thường trực Thi đua - Khen thưởng) để được hướng dẫn cụ thể. /.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Các phòng GDĐT (để biết);
- Các trung tâm GDNN-GDTX (để biết)
- Lưu: VT, VP. *nguyen*



**Nguyễn Thị Nhật Hằng**

## PHỤ LỤC 1

### TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN (Kèm theo Hướng dẫn số 2092/HD-SGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương)

#### I. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ: Tối đa 100 điểm

##### 1. Tính mới: (25 điểm)

- Trên cơ sở kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục... phát hiện và xây dựng được nội dung, phương pháp mới, có tính đột phá, sáng tạo, phù hợp và nâng cao được hiệu quả, chất lượng trong quá trình thực hiện công tác.

- Sáng kiến hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu hoặc có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ khá, tốt. Không trùng với nội dung của sáng kiến trong yêu cầu công nhận sáng kiến nộp trước đây.

- Chưa công khai trong phạm vi cơ sở bằng mọi hình thức trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.

- Không trùng với sáng kiến của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến.

- Phát hiện sao chép sáng kiến của người khác xếp loại yếu, Sở thông báo về đơn vị.

\* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

##### 2. Tính khoa học: (25 điểm)

- Có luận đề: Đặt vấn đề gọn, rõ ràng (giới thiệu được khái quát thực trạng, mục đích ý nghĩa cần đạt, những giới hạn cần có...).

- Có luận điểm: Những biện pháp tổ chức thực hiện cụ thể.

- Có luận cứ khoa học, xác thực: Thông qua các phương pháp hoạt động thực tế.

- Toàn bộ nội dung được trình bày hợp lý, có quan hệ chặt chẽ giữa các vấn đề được nêu, có sử dụng các phương pháp để phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát được mục tiêu, vấn đề nêu ra; phù hợp với qui luật, với xu thế chung, không phải là ngẫu nhiên.

- Trình bày đẹp, bố cục chặt chẽ, văn phong khoa học, từ ngữ chính xác.

\* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

##### 3. Hiệu quả áp dụng: (25 điểm)

- Đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục; trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh. Áp dụng trong thực tế đạt được hiệu quả cao nhất, với lượng thời gian và sức lực được sử dụng ít nhất, tiết kiệm nhất.

- Có minh chứng cụ thể (số liệu, hình ảnh, tài liệu...) để thuyết phục được người đọc.

\* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

#### **4. Phạm vi ảnh hưởng: (25 điểm)**

Mang tính khả thi, có khả năng ứng dụng đại trà trong đơn vị hoặc trong ngành giáo dục; được các cán bộ quản lý/giáo viên/nhân viên trong ngành vận dụng vào công việc của mình đạt kết quả cao:

- Có thể triển khai áp dụng trong toàn tỉnh: 25 điểm.
- Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong huyện, tỉnh: 20 điểm.
- Có khả năng áp dụng trong đơn vị: 15 điểm.
- Có thể áp dụng tại đơn vị nhưng còn một số hạn chế: 10 điểm.

#### **II. ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN**

- Sáng kiến được công nhận cấp cơ sở (cấp Sở) phải đạt từ 60 điểm trở lên, trong đó: Không có tiêu chí xếp loại yếu, có khả năng áp dụng trong đơn vị (15 điểm trở lên).

- Sáng kiến đề nghị công nhận cấp tỉnh phải đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó: Tính mới và hiệu quả áp dụng phải đạt mức Khá trở lên; Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong tỉnh (20 điểm trở lên.)



## PHỤ LỤC 2

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA ĐỀ TÀI  
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SƯ PHẠM ỨNG DỤNG**

*(Kèm theo Hướng dẫn số 2092 /HD-SGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2021  
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương)*

Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
<p><b>1. Tên đề tài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện rõ nội dung, đối tượng nghiên cứu và tác động được thực hiện (2đ).</li> <li>- Có tính mới (2đ).</li> <li>- Có ý nghĩa thực tiễn (1đ).</li> </ul>	5 điểm
<p><b>2. Hiện trạng và nguyên nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được hiện trạng (2đ).</li> <li>- Xác định được nguyên nhân gây ra hiện trạng (2đ).</li> <li>- Chọn một nguyên nhân để tác động, giải quyết (1đ).</li> </ul>	5 điểm
<p><b>3. Giải pháp thay thế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả rõ ràng giải pháp thay thế (4đ).</li> <li>- Giải pháp khả thi và hiệu quả (4đ).</li> <li>- Một số nghiên cứu gần đây liên quan đến đề tài (2đ).</li> </ul>	10 điểm
<p><b>4. Vấn đề nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày rõ ràng vấn đề nghiên cứu dưới dạng câu hỏi (3đ).</li> <li>- Xác định được giả thuyết nghiên cứu (2đ).</li> </ul>	5 điểm
<p><b>5. Thiết kế</b></p> <p>Lựa chọn thiết kế phù hợp, đảm bảo giá trị của nghiên cứu.</p>	5 điểm
<p><b>6. Đo lường</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được công cụ và thang đo phù hợp để thu thập dữ liệu (5đ).</li> <li>- Dữ liệu thu được đảm bảo độ tin cậy và độ giá trị (5đ).</li> </ul>	10 điểm
<p><b>7. Phân tích dữ liệu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện phép kiểm chứng thống kê phù hợp với thiết kế (7đ).</li> <li>- Trả lời rõ được vấn đề nghiên cứu (3đ).</li> </ul>	10 điểm
<p><b>8. Bàn luận kết quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả nghiên cứu: Đã giải quyết được các vấn đề đặt ra trong đề tài đầy đủ, rõ ràng, có tính thuyết phục, có ý nghĩa, có mức độ ảnh hưởng (5đ).</li> <li>- Những đóng góp của đề tài: Mang lại hiểu biết mới về thực trạng, phương pháp, chiến lược... (5đ).</li> </ul>	20 điểm

<p>- Hiệu quả áp dụng: Đem lại hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy, trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh; áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả cao (5đ).</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng tại đơn vị và có thể nhân rộng ra ở một số đơn vị khác trong huyện, tỉnh (5đ).</p>	
<p><b>9. Minh chứng cho các hoạt động nghiên cứu của đề tài</b></p> <p>- Kế hoạch bài học (5đ).</p> <p>- Đề kiểm tra và đáp án (5đ).</p> <p>- Bảng kiểm (5đ).</p> <p>- Thang đo (5đ).</p> <p>- Bảng hình, ảnh, dữ liệu thô ... (5đ).</p> <p>(Minh chứng phải đầy đủ, khoa học, mang tính thuyết phục)</p>	25 điểm
<p><b>10. Trình bày</b></p> <p>Văn bản viết: Cấu trúc khoa học, hợp lý, diễn đạt mạch lạc, hình thức đẹp, trình bày đúng thể thức văn bản.</p>	5 điểm
<b>Tổng cộng</b>	<b>100 điểm</b>

**\* Ghi chú:**

- Đề tài được công nhận cấp cơ sở (cấp Sở) phải đạt từ 60 điểm trở lên, trong đó: Không có tiêu chí xếp loại yếu, có khả năng áp dụng trong đơn vị (15 điểm trở lên).

- Đề tài đề nghị công nhận cấp tỉnh phải đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó: Tính mới và hiệu quả áp dụng phải đạt mức Khá trở lên; Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong tỉnh.

## DANH MỤC CÁC BIỂU MẪU

(Kèm theo Hướng dẫn số 2092/HD-SGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên biểu mẫu
Mẫu số 1	Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến
Mẫu số 2	Sổ tiếp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến
Mẫu số 3	Giấy biên nhận
Mẫu số 4	Quyết định công nhận sáng kiến
Mẫu số 5	Giấy chứng nhận sáng kiến
Mẫu số 6	Sổ công nhận sáng kiến
Mẫu số 7	Phiếu chấm sáng kiến
Mẫu số 8	Phiếu chấm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng
Mẫu số 9a	Tờ trình đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD cấp cơ sở
Mẫu số 9b	Danh sách đính kèm Tờ trình đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD cấp cơ sở
Mẫu số 10	Tóm tắt giải pháp đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp cơ sở

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi<sup>(1)</sup>: .....

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

- Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến<sup>(2)</sup>: “ .....”

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến):<sup>(3)</sup> .....

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:<sup>(4)</sup> .....

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử (ghi ngày sớm nhất):  
.....

- Mô tả bản chất của sáng kiến:<sup>(5)</sup>  
.....  
.....

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):  
.....

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:  
.....

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:<sup>(6)</sup>  
.....  
.....

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):<sup>(6)</sup>

.....  
.....  
- Đối tượng đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu<sup>(7)</sup>:  
.....

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Người nộp đơn**  
(Họ tên và chữ ký)

- (1) Tên đơn vị được yêu cầu công nhận sáng kiến;
- (2) Nêu tên sáng kiến; Đồng tác giả chỉ dành cho đề tài NCKHSPUD (nếu có).
- (3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất kỹ thuật dưới hình thức giao việc, thuê việc hoặc các hình thức khác cho tác giả để tạo ra sáng kiến (nếu có);
- (4) Giáo dục; khác...
- (5) Mô tả bản chất của sáng kiến
  - Về nội dung của sáng kiến: Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết. Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm... nếu cần thiết;
  - Về khả năng áp dụng của sáng kiến: nêu rõ về việc giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào;
- (6) Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp trong đơn theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân tham gia áp dụng giải pháp lần đầu, kể cả áp dụng thử tại cơ sở theo các nội dung sau: So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó); Số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể.
- (7) Nêu rõ đối tượng là học sinh lớp, trường hoặc giáo viên môn, trường ....

.....<sup>(1)</sup>.....  
.....  
.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SỐ TIẾP NHẬN ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Stt	Tác giả sáng kiến hoặc đồng tác giả	Tên sáng kiến	Ngày nộp đơn	Ngày trả kết quả	Ghi chú

<sup>(1)</sup> Tên cơ sở công nhận sáng kiến.

.....(1).....  
.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY BIÊN NHẬN ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Số.....

.....(1).....

Đã nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến do<sup>(2)</sup>

.....  
.....

Nộp ngày..... để yêu cầu công nhận sáng kiến<sup>(3)</sup>

Tài liệu kèm theo gồm:

.....  
.....  
.....

Kết quả xem xét Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến sẽ được thông báo cho người nộp đơn chậm nhất vào ngày: .../.../...

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Người nhận**  
(Họ tên và chữ ký)

(1) Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến;

(2) Họ tên, chức danh, chức vụ (nếu có), nơi công tác của người nộp đơn;

(3) Tên sáng kiến.

SỞ GDĐT TỈNH BÌNH DƯƠNG  
TRƯỜNG THPT .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ-THPT...

....., ngày tháng năm 20...

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận sáng kiến năm học 202... - 202...

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT ...

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-SGDĐT ngày /11/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động sáng kiến ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Dương;

Căn cứ kết quả chấm sáng kiến năm học 2020-2021 của Hội đồng sáng kiến Trường ...;

Theo đề nghị của Hội đồng sáng kiến Trường ... .

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận sáng kiến năm học 20... - 20... cho ... tác giả gồm ... sáng kiến và ... đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng (Đính kèm danh sách).

**Điều 2.** Hội đồng sáng kiến Trường ....., các tổ trưởng chuyên môn và các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Hội đồng sáng kiến ngành GDĐT;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Danh sách công nhận sáng kiến năm học 20...-20...**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THPT... ngày tháng năm 2021  
của Trường ...)

**I. SÁNG KIẾN: ...**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến	Môn/Lĩnh vực
1				
2				
3				
4				
5				
...				

**II. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SỰ PHẠM ỨNG DỤNG: ...**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên đề tài	Môn/Lĩnh vực
1				
2				
...				

*Lưu ý:* Đơn vị nào không có đề tài Nghiên cứu khoa học sự phạm ứng dụng vui lòng bỏ nội dung 2 tại **Điều 1** và bỏ **Bảng II.** trong danh sách đính kèm (Không để trống trong văn bản).

.....(1).....  
 .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN**

.....(2).....

**Chứng nhận**

(Các) Ông/bà:

1. Ông/Bà: .....

- Chức danh, chức vụ (nếu có): .....

- Nơi làm việc: .....

2. Ông/Bà: .....

- Chức danh, chức vụ (nếu có): .....

- Nơi làm việc: .....

Là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến <sup>(3)</sup>:

.....

.....

Do chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là <sup>(4)</sup>:

.....

Số: .../2021/GCN

....., ngày ... tháng ... năm ...  
**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**

**Giấy Chứng nhận sáng kiến số: .....**

**1. Tóm tắt nội dung sáng kiến:**

.....

**2. Lợi ích kinh tế - xã hội có thể thu được do áp dụng sáng kiến:**

.....

<sup>(1)</sup> Tên cơ sở công nhận sáng kiến;

<sup>(2)</sup> Chức danh của Thủ trưởng cơ sở yêu cầu công nhận sáng kiến;

<sup>(3)</sup> Tên sáng kiến được công nhận; Đồng tác giả chỉ dành cho đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng (nếu có);

<sup>(4)</sup> Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến, nếu không có ghi "Không".

.....<sup>(1)</sup>.....  
 .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SỔ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Stt	Tác giả sáng kiến hoặc đồng tác giả	Tên sáng kiến	Kết quả xét công nhận sáng kiến		Ghi chú
			Số Quyết định, ngày ký, người ký quyết định công nhận sáng kiến	Số thông báo, ngày ký, người ký thông báo từ chối công nhận sáng kiến	

(1) Tên cơ sở công nhận sáng kiến.

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## PHIẾU CHẤM SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: .....

2. Họ và tên tác giả, chức vụ: .....

3. Họ và tên Giám khảo, chức vụ:

- Người thứ I: .....

- Người thứ II: .....

4. Ý kiến đánh giá:

Số TT	Nội dung đánh giá	Điểm			
		Điểm tối đa	GK1	GK2	Thống nhất
1	Tính mới: ..... ..... ..... Tốt: <input type="checkbox"/> Khá: <input type="checkbox"/> TB: <input type="checkbox"/> Yếu: <input type="checkbox"/>	25			
2	Tính khoa học: ..... ..... ..... Tốt: <input type="checkbox"/> Khá: <input type="checkbox"/> TB: <input type="checkbox"/> Yếu: <input type="checkbox"/>	25			
3	Hiệu quả áp dụng: ..... ..... ..... Tốt: <input type="checkbox"/> Khá: <input type="checkbox"/> TB: <input type="checkbox"/> Yếu: <input type="checkbox"/>	25			
4	<b>Phạm vi ảnh hưởng:</b>	25			
a.	Có thể triển khai áp dụng trong toàn tỉnh	25			
b.	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong huyện, tỉnh	20			
c.	Chỉ áp dụng tại đơn vị	15			
d.	Có thể áp dụng tại đơn vị nhưng còn một số hạn chế	10			
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>100đ</b>			

5. Đánh giá, công nhận: .....

Người thứ II

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

Người thứ I

## HƯỚNG DẪN CHẤM SÁNG KIẾN

### 1. Về nội dung: Tối đa 100 điểm

#### a) Tính mới: (25 điểm)

- Trên cơ sở kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục... phát hiện và xây dựng được nội dung, phương pháp mới, có tính đột phá, sáng tạo, phù hợp và nâng cao được hiệu quả, chất lượng trong quá trình thực hiện công tác.

- Sáng kiến hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu hoặc có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ khá, tốt. Không trùng với nội dung của sáng kiến trong yêu cầu công nhận sáng kiến nộp trước đây.

- Chưa bị bộc lộ công khai trong phạm vi cơ sở bằng mọi hình thức trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.

- Không trùng với sáng kiến của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến.

- Phát hiện sao chép sáng kiến của người khác xếp loại yếu.

\* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

#### b) Tính khoa học: (25 điểm)

- Có luận đề: Đặt vấn đề gọn, rõ ràng (giới thiệu được khái quát thực trạng, mục đích ý nghĩa cần đạt, những giới hạn cần có...).

- Có luận điểm: Những biện pháp tổ chức thực hiện cụ thể.

- Có luận cứ khoa học, xác thực: Thông qua các phương pháp hoạt động thực tế.

- Toàn bộ nội dung được trình bày hợp lý, có quan hệ chặt chẽ giữa các vấn đề được nêu, có sử dụng các phương pháp để phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát được mục tiêu, vấn đề nêu ra; phù hợp với qui luật, với xu thế chung, không phải là ngẫu nhiên.

- Trình bày đẹp, bố cục chặt chẽ, văn phong khoa học, từ ngữ chính xác.

\* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

#### c. Hiệu quả áp dụng: (25 điểm)

- Đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục; trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh. Áp dụng trong thực tế đạt được hiệu quả cao nhất, với lượng thời gian và sức lực được sử dụng ít nhất, tiết kiệm nhất.

- Có minh chứng cụ thể (số liệu, hình ảnh, tài liệu, ...) để thuyết phục được người đọc.

\* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

#### d) Phạm vi ảnh hưởng: (25 điểm)

Mang tính khả thi, có khả năng ứng dụng đại trà trong đơn vị hoặc trong ngành giáo dục; được các cán bộ quản lý/ giáo viên/ nhân viên trong ngành vận dụng vào công việc của mình đạt kết quả cao:

- Có thể triển khai áp dụng trong toàn tỉnh: 25 điểm.

- Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong huyện, tỉnh: 20 điểm.

- Có khả năng áp dụng trong đơn vị: 15 điểm.

- Có thể áp dụng tại đơn vị nhưng còn một số hạn chế: 10 điểm.

### 2. Đánh giá, công nhận

- Sáng kiến được công nhận cấp trường phải đạt từ 60 điểm trở lên, trong đó: Không có tiêu chí xếp loại yếu, có khả năng áp dụng trong đơn vị (15 điểm trở lên).

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU CHẤM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SƯ PHẠM ỨNG DỤNG****1. Tên đề tài:**

.....

.....

**2. Họ và tên tác giả, chức vụ:**

.....

**3. Họ và tên Giám khảo, chức vụ:**

- Người thứ I: .....

- Người thứ II: .....

**4. Ý kiến đánh giá**

Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá	Nhận xét
<b>1. Tên đề tài</b> - Thể hiện rõ nội dung, đối tượng và tác động. (2đ) - Có tính mới. (2đ) - Có ý nghĩa thực tiễn. (1đ)	5		
<b>2. Hiện trạng và nguyên nhân</b> - Nêu được hiện trạng. (2đ) - Xác định được nguyên nhân gây ra hiện trạng. (2đ) - Chọn một nguyên nhân để tác động, giải quyết. (1đ)	5		
<b>3. Giải pháp thay thế</b> - Mô tả rõ ràng giải pháp thay thế. (4đ) - Giải pháp khả thi và hiệu quả. (4đ) - Một số nghiên cứu gần đây liên quan đến đề tài. (2đ)	10		
<b>4. Vấn đề nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu</b> - Trình bày rõ ràng vấn đề nghiên cứu dưới dạng câu hỏi. (3đ) - Xác định được giả thuyết nghiên cứu. (2đ)	5		
<b>5. Thiết kế</b> Lựa chọn thiết kế phù hợp, đảm bảo giá trị của nghiên cứu.	5		
<b>6. Đo lường</b> - Xây dựng được công cụ và thang đo phù hợp để thu thập dữ liệu. (5đ) - Dữ liệu thu được đảm bảo độ tin cậy và độ giá trị. (5đ)	10		
<b>7. Phân tích dữ liệu</b> - Thực hiện phép kiểm chứng thống kê phù hợp với thiết kế. (7đ) - Trả lời rõ được vấn đề nghiên cứu. (3đ)	10		
<b>8. Bàn luận kết quả</b>	20		

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả nghiên cứu: Đã giải quyết được các vấn đề đặt ra trong đề tài đầy đủ, rõ ràng, có tính thuyết phục, có ý nghĩa, có mức độ ảnh hưởng. (5đ)</li> <li>- Những đóng góp của đề tài: Mang lại hiểu biết mới về thực trạng, phương pháp, chiến lược... (5đ)</li> <li>- Hiệu quả áp dụng: Dem lại hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy, trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh; áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả cao. (5đ)</li> <li>- Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng tại đơn vị và có thể nhân rộng ra ở một số đơn vị khác trong huyện, tỉnh. (5đ)</li> </ul>			
<b>9. Minh chứng cho các hoạt động nghiên cứu của đề tài:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch bài học. (5đ)</li> <li>- Đề kiểm tra và đáp án. (5đ)</li> <li>- Bảng kiểm. (5đ)</li> <li>- Thang đo. (5đ)</li> <li>- Bảng hình, ảnh, dữ liệu thô ... (5đ) (Minh chứng phải đầy đủ, khoa học, mang tính thuyết phục)</li> </ul>	25		
<b>10. Trình bày báo cáo</b> Văn bản viết: Cấu trúc khoa học, hợp lý, diễn đạt mạch lạc, hình thức đẹp.	5		
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>		

**5. Đánh giá, công nhận:**

.....  
 .....

Ngày..... tháng..... năm 20.....

**Giám khảo 2**

**Giám khảo 1**

**\* Ghi chú:**

- Đề tài được công nhận cấp trường phải đạt từ 60 điểm trở lên, trong đó: Không có tiêu chí xếp loại yếu, có khả năng áp dụng trong đơn vị (15 điểm trở lên).

SỞ GDĐT TỈNH BÌNH DƯƠNG  
TRƯỜNG THPT .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TTr-THPT...

....., ngày tháng năm 20...

### TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng của sáng kiến,  
đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp cơ sở**

Kính gửi: Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến  
ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương

Căn cứ Hướng dẫn số .../HD-SGDĐT ngày / /2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện công nhận sáng kiến và đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương.

Hội đồng sáng kiến Trường/Trung tâm ... đề nghị Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá và công nhận hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp cơ sở năm học 20...-20... cho ... tác giả, gồm:

- ... sáng kiến;
- ... đề tài NCKHSPUD;
- ... trường hợp xét không thông qua chấm điểm.

(Đính kèm danh sách)/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng sáng kiến Trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn A**



**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN  
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SỰ PHẠM ỨNG DỤNG CẤP CƠ SỞ NĂM HỌC 20...-20...**

(Kèm theo Tờ trình số ..... ngày ..... tháng ..... năm 20... của Hội đồng sáng kiến Trường/Trung tâm .....)

**I. SÁNG KIẾN: ...**

TT	Họ và tên tác giả	Chức vụ	Đơn vị	Tên sáng kiến	Môn học hoặc lĩnh vực	Điểm
1	Ông ...					
2	Bà ...					
3						
...						

**II. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SỰ PHẠM ỨNG DỤNG: ...**

TT	Họ và tên tác giả	Chức vụ	Đơn vị	Tên đề tài	Môn học hoặc lĩnh vực	Điểm
1	Ông ...					
2	Bà ...					
3						
...						

**III. CÁC TRƯỜNG HỢP XÉT KHÔNG THÔNG QUA CHẤM ĐIỂM: ...**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Thành tích đạt được	định công nhận; cơ quan ban hành
1	Ông ...				
2	Bà ...				
...					

\* Ghi chú:

*Môn học: Toán học, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử, tiếng Anh ...*

*Lĩnh vực: Văn thư, Thư viện, Công tác chủ nhiệm, Quản lý, GDNGLL, Công tác Đoàn ...*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 202..

**BÁO CÁO**  
**TÓM TẮT NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG**  
**SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ**

- Tên sáng kiến:.....

- Tên cá nhân thực hiện: Ông/Bà:.....

- Chức vụ, đơn vị công tác: .....

1. Sự cần thiết, mục đích của việc thực hiện sáng kiến: .....

.....

.....

2. Mô tả sáng kiến:\* .....

.....

3. Phạm vi triển khai áp dụng: \*\* .....

.....

4. Kết quả, hiệu quả mang lại: \*\*\* .....

.....

.....

5. Đánh giá về phạm vi áp dụng sáng kiến:.....

.....

6. Kiến nghị, đề xuất: Đề nghị Hội đồng sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng thực tiễn trong phạm vi cấp ngành.

Tôi cam đoan những nội dung trong báo cáo trên là của cá nhân tôi trực tiếp nghiên cứu, phổ biến ứng dụng và không vi phạm pháp luật./.

**Ý kiến đề xuất của Thủ trưởng đơn**  
**vị triển khai áp dụng giải pháp**  
**HIỆU TRƯỞNG**

**Tác giả**  
*(Ký ghi rõ họ tên)*

**Ý kiến xác nhận  
của Hội đồng đánh giá sáng kiến ngành GDĐT**

.....

.....

.....

.....

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**Ghi chú:** Báo cáo tóm tắt khoảng 4->6 trang A4, phông Times New Romant, size 14.

*\* Trình bày tóm tắt về phương pháp, cách làm, cách thức thực hiện giải pháp:*

*\*\* Nêu rõ giải pháp đã được triển khai ở đâu, địa bàn nào, thời gian nào;*

*\*\*\* Nêu kết quả cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả sau khi áp dụng so với thời điểm chưa áp dụng giải pháp (cần lượng hóa thành các con số, tỷ lệ để so sánh, chứng minh, đối chiếu với thời điểm trước đó).*